TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ -TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:118 /2018/QĐST-DS	*Cẩm Lệ, ngày 11 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST- DS ngày 27/4/2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1962; địa chỉ: số 14 đường Lê Ngô C, phường C, quận K, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1935 và bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1949; cùng địa chỉ: số 108 đường Nguyễn N, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Xác nhận nợ:

Vợ chồng ông Nguyễn Văn X và bà Đỗ Thị H xác nhận còn nợ bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền là 1.090.800.000đ (một tỷ không trăm chín mươi triệu tám trăm nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là 1.080.000.000đ, nợ lãi tính đến ngày 30/7/2018 là 10.800.000đ.

b. Phương thức và thời gian trả nợ như sau:

Mỗi tháng vợ chồng ông X bà H trả cho bà H số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 7/2018 cho đến khi thanh toán hết số nợ trên.

Trong trường hợp vợ chồng ông X bà H vi phạm phương thức và thời gian trả nợ thì bà Nguyễn Thị Ngọc H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành dứt điểm một lần toàn bộ số tiền còn lại.

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015**3**.

4. Án phí Dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn X và bà Đỗ Thị H tự nguyện chịu là 22.362.000đ (Hai mươi hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc H 30.600.000đ (Ba mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, đã nộp tại biên lai thu số 0000372 ngày 26/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng